

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 17/2017/HS-ST

Ngày 26 - 6 - 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn An

Ông Lê Văn Nhưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/TLST-HS ngày 3 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: N Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1973; Nơi sinh: Xã T, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: B và bà: C; Anh chị em ruột: có 04 người (bị cáo là con thứ ba trong gia đình); Chồng: H; Con: 3 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ từ ngày 17/1/2017 đến ngày 25/1/2017.

Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông T

Sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Vắng mặt.

2. Ông H (Chồng của bị cáo N)

Sinh ngày: 01/01/1964; Nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi như sau:

Vào khoảng tháng 12 năm 2014, N trong lúc đang bán quán nước tại nhà của mình ở Xóm T, xã L, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh thì có một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đến quán của N uống nước rồi gạ bán thuốc nổ với giá 01 cân thuốc nổ là 150.000đ kèm theo cả kíp nổ và dây cháy chậm, N đồng ý, nên đã mua của người đàn ông này 14 thỏi thuốc nổ (khoảng 04 kg), 18 ống kíp nổ và 01 đoạn dây cháy chậm với giá 600.000đ. Sau khi mua được thuốc nổ, N bỏ vào thùng nhựa và đem cất dấu ở góc bếp nhà của mình chờ có ai mua thì bán lại để kiếm lời. Quá trình bán quán N có nói cho những người đến quán uống nước biết là mình có thuốc nổ để bán. Lúc khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/01/2017, N nhận được điện thoại của một người đàn ông giới thiệu là ở Quảng Bình (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 02 kg thuốc nổ về để đánh bắt cá, N đồng ý và thỏa thuận bán 01 cân thuốc nổ với giá 250.000đ. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, người đàn ông này đến nhà tìm gặp N để mua thuốc nổ như đã thỏa thuận. Khi N đang đưa toàn bộ số vật liệu nổ cất dấu ở trong nhà ra sân để bán 02 kg cho người đàn ông này thì bị lực lượng Công an huyện Kỳ Anh phát hiện bắt giữ, còn người đàn ông đến mua thuốc nổ đã bỏ trốn.

Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được bao gồm:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang;
- Các vật chứng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang: 14 thỏi hình trụ có chiều dài, ngắn khác nhau bên trong có chứa chất dẻo màu trắng; 18 ống kim loại nhỏ màu trắng dài 03 cm; 01 đoạn dây màu đen dài 1,65 mét; 01 điện thoại di động hiệu sam sung kèm theo một sim số xxx.

- Bản kết luận giám định số 697/C54-P2 ngày 28/02/2017 của Viện khoa học hình sự thuộc Tổng cục cảnh sát Bộ công an kết luận: Các thời hình trụ thu giữ tại N là thuốc nổ công nghiệp nhũ tương, thường dùng trong khai khoáng, mở đường có khối lượng 3,8kg. Bản kết luận giám định số 01/BB-KT ngày 08/02/2017 của Phòng kỹ thuật thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh kết luận: các ống kim loại màu trắng thu giữ tại N đều là kíp nổ số 8 vỏ nhôm dùng để kích nổ các loại thuốc nổ; đoạn dây màu đen thu giữ tại N là dây cháy chậm, được dùng để dẫn lửa cho kíp nổ.

- Các lời khai của N thừa nhận mua thuốc nổ về bán lại để hưởng lợi nhuận.

- Các lời khai của ông T, ông H trình bày khi bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang N đã thừa nhận số vật chứng thu tại N là thuốc nổ, kíp nổ và dây cháy chậm và N đã trình bày mua các vật này về để bán lại hưởng lợi nhuận.

Tại bản cáo trạng số 12/CTr/KSĐT ngày 31/3/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử N về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục khẳng định nội dung vụ án như Cáo trạng đã xác định, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 232; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt N từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Samsung kèm theo một sim số xxx; chuyển Ban chỉ huy quân sự huyện A, tỉnh Hà Tĩnh xử lý 14 thời thuốc nổ hình trụ trọng lượng 3,75kg, 16 kíp nổ, 01 đoạn dây cháy chậm dài 1,6m.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

N tranh luận thừa nhận hành vi và tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các kết luận giám định vật chứng đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 12 năm 2014, N mua của một người đàn ông không quen biết 14 thỏi thuốc nổ công nghiệp tổng trọng lượng 3,8kg; 18 kíp nổ và 1,65m dây cháy chậm với giá 600.000đ rồi đem cất dấu vào góc bếp nhà mình và phao tin mình có thuốc nổ bán. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/01/2017, N nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết hỏi mua 2kg thuốc nổ để đánh bắt cá, N đồng ý bán với giá 250.000đ mỗi cân. Lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang mang toàn bộ số thuốc nổ nêu trên ra sân để bán cho người đàn ông này thì bị bắt quả tang.

[2]. Như vậy, N đã có hành vi mua vật liệu nổ về để bán lại kiếm lời, số lượng vật liệu nổ mà N đã mua bán gồm: 3,8kg thuốc nổ công nghiệp, 18 kíp nổ và 1,65m dây cháy chậm. Do đó, hành vi của N đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 1999. N đã có hành vi mua và bán vật liệu nổ, hành vi bán vật liệu nổ đã được thực hiện nhưng không thành do bị bắt quả tang, cho nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” là chưa phù hợp.

[3]. Số lượng vật liệu nổ mà N mua bán không nhiều. Sau khi bị phát hiện N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó N được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Chồng của N là thương binh, do đó N còn được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Nhân thân của N tốt, từ trước đến khi mua bán vật liệu nổ chưa có vi phạm gì. Vì các lẽ đó, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt N từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp.

[4]. Về vật chứng:

- Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung kèm theo một sim số xxx là phương tiện N sử dụng để phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự bị tịch thu sung quỹ nhà nước ;

- 14 thỏi thuốc nổ hình trụ trọng lượng 3,75kg (đã khấu trừ 0,05kg được lấy mẫu để giám định), 16 kíp nổ (đã khấu trừ 2 kíp lấy mẫu để giám định), 01 đoạn dây cháy chậm dài 1,6m (đã khấu trừ 0,05m lấy mẫu để giám định) là vật do cơ quan có thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật, do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu chuyển Ban chỉ huy quân sự huyện A – tỉnh Hà Tĩnh xử lý theo thẩm quyền.

[5]. Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. Bị cáo N có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[7]. Ông H là chồng của bị cáo N không biết việc N tàng trữ, mua bán thuốc nổ trong nhà mình nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

[8]. Các đối tượng bán và mua thuốc nổ của N quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý trong một vụ án khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo N phạm tội “*Mua bán trái phép vật liệu nổ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 232; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt N 12 (mười hai) tháng tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/1/2017 đến ngày 25/1/2017, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Samsung kèm theo một sim số xxx;*

- *Chuyển Ban chỉ huy quân sự huyện A – tỉnh Hà Tĩnh xử lý 14 thỏi thuốc nổ hình trụ trọng lượng 3,75kg (đã khấu trừ 0,05kg được lấy mẫu để giám định), 16 kíp nổ nổ (đã khấu trừ 2 kíp được lấy mẫu để giám định), 01 đoạn dây cháy chậm dài 1,6m (đã khấu trừ 0,05m được lấy mẫu để giám định).*

Đặc điểm và tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/3/2017 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh – tỉnh Hà Tĩnh.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *buộc N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.*

Bị cáo N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo (N);
- VKSND huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Phòng nghiệp vụ - TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Kỳ Anh;
- Công an huyện Kỳ Anh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn

Hoàng Ngọc Tùng